

**QUYẾT TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN
CHO TỪNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THEO LĨNH VỰC NĂM 2023**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Dự toán	Quyết toán	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi quốc phòng	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội	Chi thường xuyên khác	So sánh (%)
														Chi giao thông	Chi nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18=2/1
	TỔNG SỐ	168.943	177.128	120.914	57	2.337	780	265	1.005	847	34	337	1.541	428	866	28.707	19.665	640	55
1	Văn phòng huyện ủy	6.819	9.735	94				132								9.509			143%
2	Ủy ban Mặt trận tổ quốc	457	603													603			132%
3	Đoàn thanh niên	607	618													618			102%
4	Hội phụ nữ	445	532													532			119%
5	Hội nông dân	715	898													898			126%
6	Hội cựu chiến binh	416	450													450			108%
7	Hội chữ thập đỏ	164	180													180			110%
8	Hội người mù	163	177													177			108%
9	Hội người cao tuổi	77	83													83			108%
10	Hội Khuyến học	15	50															50	333%
11	Hội cựu giáo chức	15	15															15	100%
12	Hội đông y	15	15															15	100%
13	Hội Cựu TNXP	15	15															15	100%
14	Hội Người khuyết tật	15	15															15	100%
15	Hoạt động ban nữ công	35	35															35	100%
16	Ban chỉ đạo THADS	20	60															60	300%
17	Hội Nạn nhân CDMDC	30	30															30	100%

